

Số: 13a/2017/QĐST- TCDS

Sông Mã, ngày 15 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 24, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2017/TLST- TCDS ngày 15 tháng 02 năm 2017

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Cao Q - Sinh năm 1985

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản H, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Trần Văn T - Sinh năm 1985

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản P, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hợp đồng mua bán xe ô tô giữa anh Phạm Cao Q và anh Trần Văn T lập ngày 11/12/2015 vẫn có hiệu lực. Anh Phạm Cao Q tiếp tục được quản lý, sử dụng chiếc xe ô tô Cửu Long, loại xe tải, trọng tải 3,5 tấn, biển kiểm soát 89K - 4261.

- Anh Trần Văn T phải thanh toán lại cho anh Phạm Cao Q số tiền 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*), thanh toán ngay tại phiên hòa giải là

10.000.000đ (mười triệu đồng), số tiền còn lại là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) thanh toán chậm nhất vào ngày 28 tháng 8 năm 2017.

- Về án phí:

Anh Trần Văn T chịu 750.000đ (bảy trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Phạm Cao Q được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2013/03225 ngày 15 tháng 02 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Toàn